

Nội dung công việc trong các ngành nghề đặc định (Không bao gồm 3 lĩnh vực ngành sản xuất) *Không cần nộp tài liệu này

| Ngành nghề | Nội dung công việc | |
|--------------------------------|---|---|
| Hộ lý | • Chăm sóc cơ thể (Tắm rửa, Ăn uống, Vệ sinh cá nhân v.v... tùy theo tình trạng sức khỏe của người sử dụng dịch vụ), và các hỗ trợ khác liên quan công việc này (thực hiện các hoạt động tiêu khiển/giải trí, hỗ trợ tập vật lý trị liệu, v.v.) (Lưu ý) Dịch vụ chăm sóc tại nhà không là đối tượng áp dụng | |
| Vệ sinh tòa nhà | • Vệ sinh bên trong tòa nhà | Công việc giữ gìn sự sạch sẽ trong tòa nhà nhằm mục đích bảo vệ môi trường vệ sinh, duy trì mỹ quan, đảm bảo và nâng cao tính an toàn cho các công trình (trừ nhà ở) được nhiều người sử dụng. Tùy theo nơi, vị trí, vật liệu xây dựng, các loại chất bẩn khác nhau, v.v., mà sẽ lựa chọn phương pháp, chất tẩy rửa, dụng cụ phù hợp để thực hiện công việc vệ sinh, loại bỏ các chất ô nhiễm môi trường trong tòa nhà. |
| Xây dựng | • Thi công cốt pha | Tham gia sản xuất, gia công, lắp ráp hoặc tháo dỡ cốt pha để đổ bê tông dưới sự chỉ đạo và giám sát của người quản đốc. |
| | • Xây trát vữa | Tham gia công việc đánh dấu và sơn phủ trên các nhiều loại mặt nền khác nhau (vữa xi măng, vữa trát, vữa trộn sẵn, thạch cao, v.v.) dưới sự chỉ đạo và giám sát của người quản đốc. |
| | • Bơm bê tông | Tham gia công việc bơm và đổ bê tông, v.v. vào khuôn cốt pha có sẵn của kết cấu tòa nhà bằng máy bơm bê tông dưới sự chỉ đạo và giám sát của người quản đốc. |
| | • Thi công hầm | Tham gia công việc đào hầm, thi công đường ống dưới sự chỉ đạo và giám sát của người quản đốc. |
| | • Vận hành máy móc xây dựng | Tham gia công việc vận hành và thao tác máy móc xây dựng, ủi đất, san lấp mặt bằng, bốc dỡ, đào và cán mặt bằng dưới sự chỉ đạo và giám sát của người quản đốc. |
| | • Kỹ sư xây dựng đất | Tham gia công việc đào, đắp, đắp mô và đổ bê tông dưới sự chỉ đạo và giám sát của người quản đốc. |
| | • Lợp mái | Tham gia thi công lợp tấm lợp và lợp mái sử dụng vật liệu như ngói lợp dưới sự chỉ đạo và giám sát của người quản đốc. |
| | • Lắp đặt viễn thông | Tham gia lắp đặt thiết bị thông tin liên lạc và lắp đặt cáp thông tin dưới sự chỉ đạo và giám sát của người quản đốc. |
| | • Dụng cốt thép | Tham gia gia công/lắp ráp thép cây dưới sự chỉ đạo và giám sát của người quản đốc. |
| | • Thi công mối nối thanh thép | Tham gia thi công các mối hàn và mối hàn áp lực của các thanh cốt thép dưới sự chỉ đạo và giám sát của người quản đốc. |
| | • Hoàn thiện nội thất | Tham gia thi công hoàn thiện sàn nhựa, lắp đặt thảm, thi công sàn thép, hoàn thiện lắp đặt ván, lắp đặt rèm cửa dưới sự chỉ đạo và giám sát của người quản đốc. |
| | • Trang trí dán tường | Tham gia pha trộn nguyên liệu nền dán giấy tường và dán hình nền dưới sự chỉ đạo và giám sát của người quản đốc. |
| | • Dụng giàn giáo | Tham gia xây dựng công trình tạm thời, đào đất, tường chắn, và thi công nền móng, lắp ráp hoặc tháo dỡ khung sườn dưới sự chỉ đạo và giám sát của người quản đốc. |
| | • Thi công công trình bằng gỗ | Tham gia xây dựng, lắp ráp và gắn kết khung sườn, bộ phận, kết cấu vật liệu của tòa nhà dưới sự chỉ đạo và giám sát của người quản đốc. |
| | • Lắp đặt đường ống | Tham gia gia công, lắp đặt đường ống dưới sự chỉ đạo và giám sát của người quản đốc. |
| | • Thi công công trình bằng tấm kim loại | Gia công/lắp đặt vật liệu nội thất/ngoại thất bằng kim loại hoặc sản xuất/lắp đặt ống dẫn cho nội thất (tường trong, trần nhà, v.v.), ngoại thất (tường ngoài, mái, máng xối, v.v.) của các tòa nhà dưới sự chỉ đạo và giám sát của người quản đốc. |
| | • Thi công công trình giữ nhiệt | Tham gia thi công công trình giữ nhiệt cho các thiết bị điều hòa nhiệt độ, thiết bị làm lạnh/làm đông, thiết bị đông lạnh và các loại thiết bị trong công nghiệp nhiên liệu, công nghiệp hóa chất, v.v. dưới sự chỉ đạo và giám sát của người quản đốc. |
| | • Phun cách nhiệt urethane | Phun urethane cách nhiệt dưới sự chỉ đạo và giám sát của người quản đốc. |
| | • Công trình dân dụng hàng hải | Tham gia nạo vét, chế tác và xây dựng các công trình ven biển, trên mặt biển dưới sự chỉ đạo và giám sát của người quản đốc. |
| Đóng tàu, công nghiệp hàng hải | • Hàn cơ khí | Hàn tay, hàn bán tự động |
| | • Sơn phủ | Sơn kim loại, sơn phun |
| | • Gia công kim loại | Chế tác/Gia công các bộ phận bằng kim loại |
| | • Hoàn thiện | Hoàn thiện đồ gá (Jig)/dụng cụ, hoàn thiện khuôn, hoàn thiện lắp ráp máy |
| | • Gia công cơ khí | Thao tác máy tiện thông thường, thao tác máy tiện điều khiển số, thao tác máy phay, thao tác máy trung tâm gia công (Machining Center) |
| | • Lắp ráp thiết bị điện | Lắp ráp máy điện quay, lắp ráp máy biến áp, lắp ráp tủ điện/bảng điều khiển, lắp ráp thiết bị điều khiển đóng/mở, sản xuất cuộn máy điện quay |
| Bảo dưỡng, sửa chữa, ô tô | • Kiểm tra và bảo dưỡng hàng ngày, bảo dưỡng kiểm tra định kỳ, bảo dưỡng tháo lắp ô tô | |
| Hàng không | • Xử lý mặt đất sân bay | Hỗ trợ máy bay chạy trên mặt đất, xử lý hành lý/hàng hóa, bốc xếp hành lý/hàng hóa, vệ sinh trong/ngoài máy bay |
| | • Bảo dưỡng máy bay | Toàn bộ các công việc bảo trì: thân máy, linh kiện hoặc thiết bị trong việc bảo dưỡng giữa các chuyến, bảo dưỡng thân máy, bảo dưỡng thiết bị và động cơ chính |
| Khách sạn | • Nghiệp vụ liên quan đến việc cung cấp dịch vụ lưu trú như lễ tân, lập kế hoạch/quảng bá, chăm sóc khách hàng và dịch vụ nhà hàng tại cơ sở lưu trú | |
| Nông nghiệp | • Trồng trọt nói chung | Quản lý canh tác, thu gom/vận chuyển/lựa chọn nông sản |
| | • Chăn nuôi nói chung | Quản lý chăn nuôi, thu gom/vận chuyển/lựa chọn sản phẩm chăn nuôi |
| Ngư nghiệp | • Đánh bắt thủy sản | Chế tác và sửa chữa ngư cụ, tìm kiếm động/thực vật thủy sinh, sử dụng ngư cụ, vận hành máy đánh cá, thu gom động/thực vật thủy sinh, xử lý/bảo quản/đảm bảo an toàn vệ sinh đối với nguồn cá đã đánh bắt. |
| | • Nuôi trồng thủy sản | Chế tác, sửa chữa và quản lý vật tư nuôi trồng thủy sản, nuôi trồng và quản lý động/thực vật thủy sản nuôi trồng, thu hoạch/xử lý, và đảm bảo an toàn vệ sinh đối với động/thực vật thủy sản nuôi trồng. |
| Sản xuất thực phẩm và đồ uống | • Sản xuất thực phẩm và đồ uống nói chung | Sản xuất, chế biến, đảm bảo an toàn vệ sinh đối với thực phẩm và đồ uống (trừ đồ uống có cồn) |

| | | |
|-----------------|-----------------------------|---|
| Dịch vụ ăn uống | • Dịch vụ ăn uống nói chung | Chế biến đồ ăn, thức uống, chăm sóc khách hàng, quản lý cửa hàng. |
|-----------------|-----------------------------|---|

Nội dung công việc trong các ngành nghề đặc định (Không bao gồm 3 lĩnh vực ngành sản xuất) *Không cần nộp tài liệu này

* Về việc sử dụng thông tin cá nhân nhằm hỗ trợ duy trì việc làm cho các đối tượng như thực tập sinh kỹ năng đang gặp khó khăn trong việc tiếp tục thực tập do ảnh hưởng của dịch COVID-19, đối với 3 lĩnh vực ngành sản xuất (công nghiệp vật liệu hình thành và chế tạo, chế tạo máy móc công nghiệp, điện, điện tử, công nghệ thông tin) thì sẽ giới hạn đối với những người nộp đơn đã bị sa thải trong quá trình làm việc/thực tập ở Nhật Bản trong các hạng mục công việc được đề cập tại các lĩnh vực ngành sản xuất.

| Ngành nghề | Nội dung công việc | |
|--|--|---|
| Công nghiệp vật liệu hình thành và chế tạo | • Đúc khuôn | Hiểu yêu cầu của cấp trên hoặc tự mình quyết định trong công việc đổ kim loại nóng chảy vào khuôn để chế tác thành phẩm |
| | • Rèn khuôn | Hiểu yêu cầu của cấp trên hoặc tự mình quyết định trong công việc tăng cường độ bền bằng cách đập hoặc gia tăng áp lực lên kim loại để nó thành hình dạng mong muốn |
| | • Đúc chết | Hiểu yêu cầu của cấp trên hoặc tự mình quyết định trong công việc sản xuất hàng loạt vật đúc có độ chính xác cao trong thời gian ngắn bằng cách ép kim loại nóng chảy dưới áp suất cao vào khuôn thép |
| | • Gia công cơ khí | Hiểu yêu cầu của cấp trên hoặc tự mình quyết định trong công việc gia công các vật liệu kim loại bằng các máy công cụ khác nhau như máy tiện, máy phay, máy khoan và dụng cụ cắt |
| | • Đập kim loại | Hiểu yêu cầu của cấp trên hoặc tự mình quyết định trong công việc tạo hình bằng cách sử dụng khuôn thép, tác động tải trọng lên vật liệu kim loại bằng máy đập khuôn, rồi uốn, tạo hình, kéo, v.v. |
| | • Tấm kim loại nhà máy | Hiểu yêu cầu của cấp trên hoặc tự mình quyết định trong công việc gia công và lắp ráp các tấm kim loại mỏng được sử dụng trong các sản phẩm công nghiệp khác nhau |
| | • Xi ma | Hiểu yêu cầu của cấp trên hoặc tự mình quyết định trong công việc phủ lớp kim loại mỏng lên bề mặt của các vật liệu như kim loại để chống ăn mòn |
| | • Xử lý anode hóa nhôm | Hiểu yêu cầu của cấp trên hoặc tự mình quyết định trong công việc làm oxy hóa bề mặt của nhôm để tạo thành một màng nhôm oxit |
| | • Hoàn thiện | Hiểu yêu cầu của cấp trên hoặc tự mình quyết định trong công việc gia công và điều chỉnh các linh kiện bằng dụng cụ cầm tay và máy móc, nâng cao độ chính xác, hoàn thiện và lắp ráp các linh kiện |
| | • Kiểm định máy móc | Hiểu yêu cầu của cấp trên hoặc tự mình quyết định trong công việc kiểm tra các linh kiện máy bằng các loại thiết bị kiểm định |
| | • Bảo trì máy móc | Hiểu yêu cầu của cấp trên hoặc tự mình quyết định trong công việc phòng ngừa các sự cố hoặc tình trạng xuống cấp của máy móc thiết bị trong nhà máy, duy trì và đảm bảo máy móc hoạt động bình thường |
| | • Sơn phủ | Hiểu yêu cầu của cấp trên hoặc tự mình quyết định trong công việc phủ sơn lên vật thể cần sơn phủ |
| | • Hàn nổi | Hiểu yêu cầu của cấp trên hoặc tự mình quyết định trong công việc nối các thành phần vật liệu bằng cách tác động nhiệt hoặc áp lực hoặc cả hai |
| Chế tạo máy móc công nghiệp | • Đúc khuôn | Hiểu yêu cầu của cấp trên hoặc tự mình quyết định trong công việc đổ kim loại nóng chảy vào khuôn để chế tác thành phẩm |
| | • Rèn khuôn | Hiểu yêu cầu của cấp trên hoặc tự mình quyết định trong công việc tăng cường độ bền bằng cách đập hoặc gia tăng áp lực lên kim loại để nó thành hình dạng mong muốn |
| | • Đúc chết | Hiểu yêu cầu của cấp trên hoặc tự mình quyết định trong công việc sản xuất hàng loạt vật đúc có độ chính xác cao trong thời gian ngắn bằng cách ép kim loại nóng chảy dưới áp suất cao vào khuôn thép |
| | • Gia công cơ khí | Hiểu yêu cầu của cấp trên hoặc tự mình quyết định trong công việc gia công các vật liệu kim loại bằng các máy công cụ khác nhau như máy tiện, máy phay, máy khoan và dụng cụ cắt |
| | • Đập kim loại | Hiểu yêu cầu của cấp trên hoặc tự mình quyết định trong công việc tạo hình bằng cách sử dụng khuôn thép, tác động tải trọng lên vật liệu kim loại bằng máy đập khuôn, rồi uốn, tạo hình, kéo, v.v. |
| | • Gia công thép | Hiểu yêu cầu của cấp trên hoặc tự mình quyết định trong công việc gia công, lắp đặt, lắp ráp vật liệu thép |
| | • Tấm kim loại nhà máy | Hiểu yêu cầu của cấp trên hoặc tự mình quyết định trong công việc gia công và lắp ráp các tấm kim loại mỏng được sử dụng trong các sản phẩm công nghiệp khác nhau |
| | • Xi ma | Hiểu yêu cầu của cấp trên hoặc tự mình quyết định trong công việc phủ lớp kim loại mỏng lên bề mặt của các vật liệu như kim loại để chống ăn mòn |
| | • Hoàn thiện | Hiểu yêu cầu của cấp trên hoặc tự mình quyết định trong công việc gia công và điều chỉnh các linh kiện bằng dụng cụ cầm tay và máy móc, nâng cao độ chính xác, hoàn thiện và lắp ráp các linh kiện |
| | • Kiểm định máy móc | Hiểu yêu cầu của cấp trên hoặc tự mình quyết định trong công việc kiểm tra các linh kiện máy bằng các loại thiết bị kiểm định |
| | • Bảo trì máy móc | Hiểu yêu cầu của cấp trên hoặc tự mình quyết định trong công việc phòng ngừa các sự cố hoặc tình trạng xuống cấp của máy móc thiết bị trong nhà máy, duy trì và đảm bảo máy móc hoạt động bình thường |
| | • Lắp ráp thiết bị điện tử | Hiểu yêu cầu của cấp trên hoặc tự mình quyết định trong công việc lắp ráp và sửa chữa thiết bị điện tử |
| | • Lắp ráp thiết bị điện | Hiểu yêu cầu của cấp trên hoặc tự mình quyết định trong công việc lắp ráp các thiết bị điện, điều chỉnh, kiểm tra hệ thống điện và cơ cấu thiết bị |
| • Sản xuất bo mạch in | Hiểu yêu cầu của cấp trên hoặc tự mình quyết định trong công việc sản xuất bảng mạch in để bố trí và kết nối các linh kiện điện tử - chẳng hạn như chất bán dẫn | |
| • Đúc khuôn nhựa | Hiểu yêu cầu của cấp trên hoặc tự mình quyết định trong công việc đúc thành hình dạng xác định trước bằng cách tăng nhiệt và áp lực lên nhựa hoặc làm nguội nhựa | |
| • Sơn phủ | Hiểu yêu cầu của cấp trên hoặc tự mình quyết định trong công việc phủ sơn lên vật thể cần sơn phủ | |
| • Hàn nổi | Hiểu yêu cầu của cấp trên hoặc tự mình quyết định trong công việc nối các thành phần vật liệu bằng cách tác động nhiệt hoặc áp lực hoặc cả hai | |
| • Đóng gói công nghiệp | Hiểu yêu cầu của cấp trên hoặc tự mình quyết định trong công việc đóng gói các sản phẩm công nghiệp để vận chuyển | |
| Điện, Điện tử, Công nghệ thông tin | • Gia công cơ khí | Hiểu yêu cầu của cấp trên hoặc tự mình quyết định trong công việc gia công các vật liệu kim loại bằng các máy công cụ khác nhau như máy tiện, máy phay, máy khoan và dụng cụ cắt |
| | • Đập kim loại | Hiểu yêu cầu của cấp trên hoặc tự mình quyết định trong công việc tạo hình bằng cách sử dụng khuôn thép, tác động tải trọng lên vật liệu kim loại bằng máy đập khuôn, rồi uốn, tạo hình, kéo, v.v. |
| | • Tấm kim loại nhà máy | Hiểu yêu cầu của cấp trên hoặc tự mình quyết định trong công việc gia công và lắp ráp các tấm kim loại mỏng được sử dụng trong các sản phẩm công nghiệp khác nhau |
| | • Xi ma | Hiểu yêu cầu của cấp trên hoặc tự mình quyết định trong công việc phủ lớp kim loại mỏng lên bề mặt của các vật liệu như kim loại để chống ăn mòn |
| | • Hoàn thiện | Hiểu yêu cầu của cấp trên hoặc tự mình quyết định trong công việc gia công và điều chỉnh các linh kiện bằng dụng cụ cầm tay và máy móc, nâng cao độ chính xác, hoàn thiện và lắp ráp các linh kiện |
| | • Bảo trì máy móc | Hiểu yêu cầu của cấp trên hoặc tự mình quyết định trong công việc phòng ngừa các sự cố hoặc tình trạng xuống cấp của máy móc thiết bị trong nhà máy, duy trì và đảm bảo máy móc hoạt động bình thường |
| | • Lắp ráp thiết bị điện tử | Hiểu yêu cầu của cấp trên hoặc tự mình quyết định trong công việc lắp ráp và sửa chữa thiết bị điện tử |
| | • Lắp ráp thiết bị điện | Hiểu yêu cầu của cấp trên hoặc tự mình quyết định trong công việc lắp ráp các thiết bị điện, điều chỉnh, kiểm tra hệ thống điện và cơ cấu thiết bị |
| | • Sản xuất bo mạch in | Hiểu yêu cầu của cấp trên hoặc tự mình quyết định trong công việc sản xuất bảng mạch in để bố trí và kết nối các linh kiện điện tử - chẳng hạn như chất bán dẫn |
| | • Đúc khuôn nhựa | Hiểu yêu cầu của cấp trên hoặc tự mình quyết định trong công việc đúc thành hình dạng xác định trước bằng cách tăng nhiệt và áp lực lên nhựa hoặc làm nguội nhựa |
| | • Sơn phủ | Hiểu yêu cầu của cấp trên hoặc tự mình quyết định trong công việc phủ sơn lên vật thể cần sơn phủ |
| | • Hàn nổi | Hiểu yêu cầu của cấp trên hoặc tự mình quyết định trong công việc nối các thành phần vật liệu bằng cách tác động nhiệt hoặc áp lực hoặc cả hai |
| | • Đóng gói công nghiệp | Hiểu yêu cầu của cấp trên hoặc tự mình quyết định trong công việc đóng gói các sản phẩm công nghiệp để vận chuyển |